Nguyễn Trọng Tuệ 20194710 Bài thực hành tuần 5

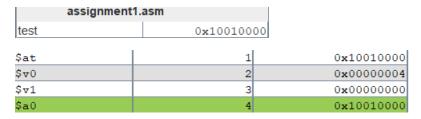
1. Assignment 1



- Khi thực hiện chương trình:
 - Đầu tiên, giá trị của thanh ghi chứa giá trị trả về của thủ tục \$v0 được gán giá trị = 4



• Giá trị địa chỉ của biến test (chuỗi ký tự "Hello World") được lưu vào trong thanh ghi \$a0



• Cuối cùng, chương trình thực hiện lệnh syscall, giá trị trả của thủ tục ở thanh ghi \$v0 lúc này được lấy ra là 4 => chương trình thực hiện thủ tục print String với chuỗi kết thúc bằng ký tự null được in ra có địa chỉ là 0x10010000 đã được lưu vào thanh ghi tham số \$a0 (thanh ghi tham số đầu vào của thủ tục). Kết quả của chương trình như sau:



2. Assignment 2

```
assignment1.asm assignment2.asm
 1 #Laboratory Exercise 5, Home Assignment 2
2
       mess1: .asciiz "The sum of "
3
       mess2: .asciiz " and "
4
       mess3: .asciiz " is "
5
       addi $s0, $s0, 5
7
8
       addi $s1, $0, 4
       add $s2, $s0, $s1
9
       li $v0, 4
10
      la $a0, mess1
11
12
       syscall
       li $v0, 1
13
       la $a0, 0($s0)
14
15
       syscall
16
       li $v0, 4
la $a0, mess2
17
       syscall
18
19
       li $v0, 1
       la $a0, 0($s1)
20
21
       syscall
       li $v0, 4
la $a0, mess3
22
23
24
       syscall
       li $v0, 1
la $a0, 0($s2)
25
26
       syscall
27
```

- Kết quả:

```
Mars Messages Run I/O

The sum of 5 and 4 is 9

-- program is finished running (dropped off bottom) --
```

3. Assignment 3

```
#Laboratory Exercise 5, Assignment 3
2 .data
                  1000
                                           # destination string x, empty
3 X:
       .space
                  "Hello"
                                           # source string y
         .asciiz
  .text
  strcpy:
             $a0, x
                                           \# a0 = destination string x
        la $a1, y
                                           # a1 = source string y
8
        add $s0, $zero, $zero
                                           #s0 = i=0
9
10 L1:
        add $t1, $s0, $a1
11
                                           #t1 = s0 + a1 = i + y[0]
                                           # = address of y[i]
12
13
        lb $t2, 0($t1)
                                           #t2 = value at t1 = y[i]
14
        add $t3, $s0, $a0
                                           #t3 = s0 + a0 = i + x[0]
                                           \# = address \ of \ x[i]
15
        sb $t2, 0($t3)
                                           #x[i]=t2=y[i]
16
        beq $t2, $zero, end_of_strcpy
17
                                           #if y[i] == 0, exit
18
19
        addi $s0, $s0, 1
                                           #s0=s0 + 1 <-> i=i+1
20
             L1
                                            #next character
21
        nop
22 end_of_strcpy:
```

Kết quả:

Address		Value	(+0)		Value (+4)	
0x10010	000	1	1	е	Н	\0 \0 \0	0

- Giải thích cho kết quả thu được:
 - Chương trình MIPS trên tương đương với đoạn mã C sau:

```
void strcpy (char x[], char y[]) {
  int i = 0;
  while ((x[i] = y[i] != '\0') i += 1;
}
```

 Hai thanh ghi \$a0 và \$a1 chứa lần lượt giá trị của xâu đích x và xâu nguồn "Hello" y.

x	0x100100	00
у	0x100103	e8
\$a0	4	0x10010000
\$a1	5	0x100103e8

Thanh ghi \$s0 chứa giá trị chỉ số (index) [i], sau mỗi lần sao chép y[i] sang x[i], thanh ghi \$s0 này sẽ tự động cộng thêm 1 đơn vị (i += 1)

• \$t1 và \$t3 lần lượt chứa giá trị địa chỉ của x[i] và y[i] được lấy vào thông qua lệnh lb và sb (đọc/ lưu giá trị của từng byte với offset 0 + địa chỉ y[i] hay x[i]). Thanh ghi \$t2 được sử dụng làm cầu nối chứa giá trị của y[i], sau đó lưu giá trị này ra địa chỉ x[i] trên thanh ghi \$t3. Ví dụ với chỉ số i = 1:

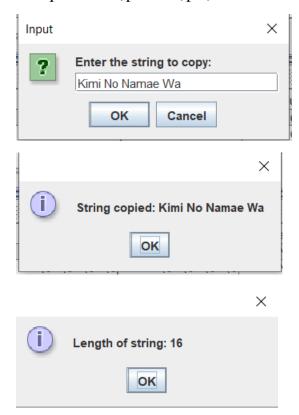
Address	Value (+0)
0x10010000	\0 \0 e H
\$t1	9
\$t2	10
\$t3	11
\$t4	12
\$t5	13
\$t6	14
\$t7	15
\$s0	16

- \rightarrow \mathring{O} \mathring{d} ây, $i = 1 \Rightarrow \$s0 = 0x00000001$
- ightharpoonup x[1] có địa chỉ = x + 1 hay x[0] + 1 = 0x10010000 + 1 = 0x10010001
- y[1] có địa chỉ = y + 1 hay y[0] + 1 = 0x100103e8 + 1 = 0x100103e9
- ➤ Giá trị được đọc qua lệnh lb vào thanh ghi \$t2 là 0x65 ⇔ 101 = '\e' theo bảng mã ASCII
- ➤ Sau đó, thông qua lệnh sb tại offset 0 của địa chỉ x[1] đang được lưu trữ trong thanh ghi \$t3, x[1] tại 0x10010001 được gán giá trị '\e' như trên hình
- Chương trình tiếp tục thực hiện như trên, kiểm tra điều kiện giá trị được lưu vào ở \$t2 có bằng 0 ⇔ '\0' hay không? Nếu không thì \$s0 += 1, gán '\0' tạm thời sau giá trị vừa đọc được và nhảy đến nhãn L1 để tiếp tục, còn nếu xảy ra \$t2 = 0 nghĩa là đã đọc đến ký tự kết thúc null '\0' và nhảy đến nhãn end_of_strcpy để kết thúc chương trình.

4. Assignment 4

```
1 #Laboratory Exercise 5, Assignment 4
 2 .data
                   100
                                           # destination string x, empty
 3 x:
        .space
                   100
                                           # source string y
 4 y:
        .space
                        "Enter the string to copy: "
 5 mes_in: .asciiz
 6 mes_out: .asciiz
                       "String copied: "
 7 mes_lgth: .asciiz
                       "Length of string: "
                       "Invalid string"
 8 mes_err: .asciiz
    .text
              $v0, 54
         li -
 10
         la $a0, mes_in
 11
 12
         la $a1, y
         la $a2, 100
 13
 14
         syscall
         beq $a1, $0, strcpy
                                           #check status value if != 0 (OK)
 15
              $v0, 59
 16
 17
         la
              $a0, mes_err
 18
         syscall
19
         j exit
20 strcpy:
              $a0, x
                                           \# a0 = destination string x
21
         la
22
              $a1, y
                                           # a1 = source string y
23
         add $s0, $zero, $zero
                                           #s0 = i=0
24 L1:
25
         add $t1, $s0, $a1
                                           #t1 = s0 + a1 = i + y[0]
26
                                              # = address of y[i]
27
         lb $t2, 0($t1)
                                              #t2 = value at t1 = y[i]
          add $t3, $s0, $a0
                                              #t3 = s0 + a0 = i + x[0]
28
 29
                                              \# = address \ of \ x[i]
          sb $t2, 0($t3)
                                              \#x[i] = t2 = y[i]
30
 31
          beq $t2, $zero, end_of_strcpy
                                              #if y[i] == 0, exit
32
          nop
          addi $s0, $s0, 1
                                              \#s0=s0+1<->i=i+1
 33
34
         j
               L1
                                              #next character
 35
          nop
36 end_of_strcpy:
         li
               $v0, 59
37
               $a1, 0($a0)
         la
 38
39
         la $a0, mes_out
40
          syscall
41
         li i
               $v0.56
42
43
         la $a0, mes_lgth
              $a1, 0($s0)
 44
          subi $a1, $a1, 1
                                              #length of x without null character at the end of the string
45
          syscall
46
47 exit:
```

- Kết quả khi nhập xâu hợp lệ:



- Ngoại lệ (ấn X hoặc Cancel):



5. Assignment 5

```
1 #Laboratory Exercise 5, Assignment 5
 2 .data
 3 mes:
               .asciiz
                        "Enter a character (press Enter to end): "
               .space 20
 4 str:
 5
   .text
 6 init:
          add $s0, $zero, $zero
 7
              $s1, str
 8
         la
 9 read:
              $v0, 12
                                        # input character
 10
         li
             $a0, mes
 11
 12
         syscall
 13
         nop
 14 check:
         beq $v0, 10, print
                                        # terminate execution -> jump to print
 15
          add $t1, $s0, $s1
                                        # load str[i] -> t1
16
                                        # load $v0 -> $t1 since $v0 contains character read
         sb $v0, 0($t1)
17
         addi $s0, $s0, 1
                                        # $s0++
18
 19
          slti $t0, $s0, 20
20
         beq $t0, $zero, print
                                        # if $s0 == 20: jump to print
21
              read
22 print:
         slt $t0, $s0, $zero
                                        # for \$s0 -> 0
23
         bne $t0, $zero, exit
24
                                        # $t1 = address of string[$s0]
25
         add $t1, $s0, $s1
26
         lb $t2, 0($t1)
                                        # $t2 = string[$s0]
              $v0, 11
27
         add $a0, $zero, $t2
                                        # print $t2
28
29
         syscall
          addi $s0, $s0, -1
                                        # i - = 1
30
31
         j print
32 exit:
```

- Kết quả:

```
Mars Messages Run I/O

Nguyen Trong Tue
euT gnorT neyugN
-- program is finished running (dropped off bottom) --
```